HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 86 /NQ-HĐND	*Châu Thành, ngày 20 tháng 7 năm 2023*

NGHỊ QUYẾT
Về việc phê duyệt phương án sử dụng nguồn thu vượt tiền sử dụng đất năm 2022

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH
KHÓA XII - KỲ HỌP THỨ 9

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Trên cơ sở Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 22/9/2021 của Hội đồng nhân dân huyện Châu Thành về việc thông qua và phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn, giai đoạn 2021 - 2025; Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 25/4/2022 của Hội đồng nhân dân huyện Châu Thành về việc điều chỉnh, bổ sung danh mục dự án kế hoạch đầu tư công trung hạn, giai đoạn 2021 - 2025; Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 25/4/2022 của Hội đồng nhân dân huyện Châu Thành về việc bổ sung danh mục dự án kế hoạch đầu tư công trung hạn, giai đoạn 2021 - 2025; Nghị quyết số 70/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của Hội đồng nhân dân huyện Châu Thành về việc điều chỉnh, bổ sung danh mục dự án kế hoạch đầu tư công trung hạn, giai đoạn 2021 – 2025;

Xét Tờ trình số 98/TTr-UBND, ngày 26/6/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành Về việc phê duyệt phương án sử dụng nguồn thu vượt tiền sử dụng đất năm 2022; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Phê duyệt phương án sử dụng nguồn thu vượt tiền sử dụng đất năm 2022 thực hiện 06 công trình khởi công mới với tổng mức đầu tư 20.300 triệu đồng, kế hoạch vốn 8.500 triệu đồng, cụ thể như sau:

- Nâng cấp, mở rộng đường GTNT liên ấp Hòa Hảo - ÔKàĐa, xã Phước Hảo: 2.000 triệu đồng.

- Nhà văn hóa xã Mỹ Chánh: 1.500 triệu đồng.

- Cầu GTNT ấp Bót Chếch, xã Lương Hòa: 1.200 triệu đồng.

- Cầu GTNT bờ lộ đất ấp Khánh Lộc, xã Song Lộc (D4): 1.000 triệu đồng.

- Xây mới cổng chào xã văn hóa Hưng Mỹ: 1.300 triệu đồng.

- Nâng cấp, cải tạo Hội trường, sân đường và hệ thống thoát nước xã Đa Lộc: 1.500 triệu đồng.

2. Phân bổ để thực hiện thanh toán, quyết toán các công trình dự án hoàn thành (theo kết luận kiểm toán), số tiền 5.824 triệu đồng (*Năm tỷ tám trăm hai mươi bốn triệu đồng).*

(Kèm theo danh mục chi tiết)

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân huyện tổ chức triển khai, thực hiện đúng theo quy định của pháp luật; Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân huyện Châu Thành khóa XII, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 20 tháng 7 năm 2023./.

***Nơi nhận*:**
- TT. HĐND, UBND tỉnh;
- Sở: Tài chính, KH&ĐT;
- TT. HU, TT. HĐND huyện;
- UBMTTQVN, UBND huyện;
- ĐB HĐND huyện;
- Phòng TC-KH;
- KBNN huyện;
- LĐVP, NCKT;
- TT. HĐND, UBND xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH T. TRÀ VINH

Huỳnh Công Lập

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục 01

DANH MỤC DỰ ÁN PHÂN BỔ KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2023 - NGUỒN THU VƯỢT TSDĐ

(Kèm theo Nghị quyết số.....86...../NQ-HDND ngày 20 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân huyện Châu Thành)

ĐVT: Triệu đồng

Số TT	Chủ đầu tư / Tên công trình	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Mã số dự án đầu tư	Nghị quyết HDND huyện phê duyệt					Dự kiến phân bổ vốn					Ghi chú
						Tổng mức đầu tư	Kế hoạch vốn				Số quyết định đầu tư	Kế hoạch vốn năm 2023				
							Tổng cộng	Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện		Tổng cộng	Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*		*9*	*10*	*11*		*13*	*14*	*15*	*16*
	Tổng số					**17.500**	**17.100**	**0**	**0**	**17.100**	**0**	**8.500**	**0**	**0**	**8.500**	
1	Nâng cấp, mở rộng đường GTNT liên ấp Hòa Hảo - ÔKàĐa, xã Phước Hảo	Xã Phước Hảo, Châu Thành	GTNT	2021-2023		4.500	4.300			4.300		2.000			2.000	
2	Nhà văn hóa xã Mỹ Chánh	Xã Mỹ Chánh, Châu Thành	Cấp III	2023-2024		3.500	3.500			3.500		1.500			1.500	
3	Cầu GTNT ấp Bót Chếch, xã Lương Hòa	Xã Lương Hòa, Châu Thành	Cấp III	2023-2024		2.800	2.800			2.800		1.200			1.200	
4	Cầu GTNT bờ lộ đất ấp Khánh Lộc, xã Song Lộc (D4)	Xã Song Lộc, Châu Thành	Cấp III	2023-202		3.200	3.000			3.000		1.000			1.000	
5	Xây mới cổng chào xã văn hóa Hưng Mỹ	Xã Hưng Mỹ, Châu Thành	Cấp III	2023-2024		1.500	1.500			1.500		1.300			1.300	
6	Nâng cấp, cải tạo Hội trường, sân đường và hệ thống thoát nước xã Đa Lộc	Xã Đa Lộc, Châu Thành	Cấp III	2023-2024		2.000	2.000			2.000		1.500			1.500	

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục 02

DANH MỤC CÔNG TRÌNH BỔ SUNG KẾ HOẠCH VỐN NĂM 2023

(Kèm theo Nghị quyết số...86.../NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân huyện Châu Thành)

Đơn vị: đồng

STT	Nội dung	Tổng mức vốn đầu tư	Kế hoạch vốn phân bổ	Vốn đã giải ngân từ khởi công đến hết kế hoạch năm trước	Quyết định phê duyệt quyết toán số	Kế hoạch vốn bố trí	Ghi chú
1	2	6	7	8	9	10	11
B	**Ban quản lý khu vực huyện**	**107.738.314.490**	**104.708.007.446**	**93.228.884.918**		**3.405.680.487**	
1	Hệ thống thoát nước đường nhựa Ô 2 Bình La xã Lương Hòa	1.500.000.000	1.500.000.000	1.397.338.341	Số 1685/QĐ-UBND ngày 30/5/2022	8.442.802	
2	Nghĩa trang nhân dân xã Long Hòa (giai đoạn 2)	850.000.000	850.000.000	831.693.254	Số 1053/QĐ-UBND ngày 05/5/2022	14.846.962	
3	Cải tạo, mở rộng Hội trường Đảng Ủy - Ủy ban nhân dân xã Song Lộc	2.038.007.446	2.038.007.446	1.763.136.908	Số 3927/QĐ-UBND ngày 17/10/2022	10.112.000	
4	Đường nhựa và cống thoát nước khu vực Khóm 2, thị trấn Châu Thành	400.000.000	400.000.000	350.480.884	Số 2971/QĐ-UBND ngày 03/09/2019	16.746.454	

5	Cụm quản lý hành chính tập trung xã Đa Lộc. Hạng mục: Hàng rào, cổng	330.307.044	300.000.000	295.347.106	755/QĐ-UBND ngày 04/3/2019	5.712.812	
6	Xây mới hội trường Huyện Ủy	8.000.000.000	8.000.000.000	7.415.710.879	7044/QĐ-UBND ngày 28/06/2021	47.520.000	
7	Đường đal xóm Tư Châu, ấp Đai Tèn, xã Lương Hòa A và cầu giao thông nông thôn ấp Giồng Trôm, xã Mỹ Chánh	1.000.000.000	1.000.000.000	838.708.071	3142/QĐ-UBND ngày 20/9/2019	15.930.500	
8	Đường đal ấp Ba Tiêu, xã Đa Lộc (từ cống Bà Thao đến giáp phường 9)	7.000.000.000	7.000.000.000	6.793.274.432	1155/QĐ-UBND ngày 16/5/2022	22.238.777	
9	Đường dal Chà Dư - Tân Ngại, xã Lương Hòa A	1.300.000.000	1.300.000.000	1.161.751.541	750/QĐ-UBND ngày 04/3/2019	34.970.269	
10	Nâng cấp, mở rộng Cụm quản lý hành chính tập trung xã Phước Hảo	6.600.000.000	6.600.000.000	6.165.573.139	7040/QĐ-UBND ngày 28/06/2021	29.044.431	
11	San lấp mặt bằng sân bóng đá xã Hưng Mỹ (giai đoạn 2)	1.000.000.000	1.000.000.000	939.631.703	4626/QĐ-UBND ngày 17/10/2018	5.730.609	
12	Đường dal sau chùa đến cuối ấp Giồng Lức, xã Đa Lộc	920.000.000	920.000.000	850.216.895	748/QĐ-UBND ngày 04/3/2019	11.334.093	
13	Duy tu, bảo dưỡng các công trình GTNTcác xã trên địa bàn huyện Châu Thành	2.200.000.000	2.200.000.000	2.066.992.338	752/QĐ-UBND ngày 04/3/2019	29.468.774	
14	Đường GTNT ấp Nhà Dựa, xã Thanh Mỹ (D4)	2.000.000.000	2.000.000.000	1.800.000.000	3713/QĐ-UBND ngày 22/9/2022	122.012.857	
15	Đường GTNT ấp Bình La, xã Lương Hòa (kênh Sa Lôn)	2.400.000.000	2.400.000.000	2.200.000.000	609/QĐ-UBND ngày 06/3/2023	19.638.885	
16	Nâng cấp, mở rộng cầu, đường GTNT ấp Ông Yển, xã Hòa Minh (Đình Văn)	2.200.000.000	2.200.000.000	2.000.000.000	1286/QĐ-UBND ngày 18/08/2022	97.264.278	

17	Cải tạo, nâng cấp Cụm quản lý hành chính tập trung xã Long Hòa (Hội trường, hàng rào, sân đường nội bộ)	1.500.000.000	1.500.000.000	1.000.000.000	4716/QĐ-UBND ngày 28/12/2022	402.763.470	
18	Nhà thi đấu Đa Năng huyện Châu Thành	32.000.000.000	32.000.000.000	29.244.049.597	607/QĐ-UBND ngày 06/3/2023	679.292.082	
19	Trung tâm văn hóa - thể thao huyện	32.000.000.000	29.000.000.000	25.000.000.000	4354/QĐ-UBND ngày 23/11/2022	577.250.432	
22	Hội trường UBND xã Lương Hòa A	2.500.000.000	2.500.000.000	1.114.979.830		1.255.360.000	
II	**Phòng Giáo dục và đào tạo huyện**	**1.700.000.000**	**1.500.000.000**	**1.392.714.780**		**86.559.204**	
20	Nâng cấp, sửa chữa Trường Tiểu học Đa Lộc A, xã Đa Lộc	1.000.000.000	900.000.000	811.108.466	Số 1091/QĐ-UBND ngày 11/5/2022 của UBND H.Châu Thành	5.197.000	
21	Nâng cấp, sửa chữa phòng chức năng trường Mẫu giáo Hoa Sen (điểm Bót Chếch) xã Lương Hòa	700.000.000	600.000.000	581.606.314	Số 1604/QĐ-UBND ngày 04/5/2023 của UBND huyện	81.362.204	
III	**Xã Lương Hòa A**	**2.900.000.000**	**2.377.000.000**	**2.375.167.303**		**306.887.494**	
23	Nâng cấp, mở rộng đường GTNT ấp Hòa Lạc C xã Lương Hòa A (A47)	1.000.000.000	789.000.000	789.000.000	Số 135/QĐ-UBND ngày 11/6/2022 của UBND Lương Hòa A	10.239.755	
24	Xây dựng khu vui chơi cho người già và trẻ em liên ấp Chà Dư, Tân Ngại, Hòa Lạc A, xã Lương Hòa A	900.000.000	800.000.000	798.167.303	Số 136/QĐ-UBND ngày 11/6/2022 của UBND Lương Hòa A	148.045.916	
25	Nâng cấp, mở rộng khu vui chơi cho người già và trẻ em ấp Hòa Lạc C, xã Lương Hòa A	1.000.000.000	788.000.000	788.000.000	Số 134/QĐ-UBND ngày 11/6/2022 của UBND Lương Hòa A	148.601.823	
IV	**Xã Song Lộc**	**5.200.000.000**	**4.900.000.000**	**4.900.000.000**		**229.579.924**	
26	Đường GTNT ấp Lò Ngò, xã Song Lộc (kênh cấp II Lò Ngò, bờ lộ đất - cầu nhà Ông Tự)	3.000.000.000	2.700.000.000	2.700.000.000	Số 1054/QĐ-UBND ngày 05/5/2022 của UBND huyện Châu Thành	132.731.827	
27	Đường GTNT ấp Khánh Lộc, xã Song Lộc (kênh 3 Roi)	2.200.000.000	2.200.000.000	2.200.000.000	Số 1534/QĐ-UBND ngày 18/5/2021 của UBND huyện Châu Thành	96.848.097	

V	**Xã Hưng Mỹ**	**7.850.000.000**	**7.300.000.000**	**7.049.836.169**		**254.005.365**	
28	Đường GTNT ấp Bà Trầm, xã Hưng Mỹ (HM1)	450.000.000	400.000.000	399.836.169	63/QĐ-UBND ngày 05/01/2023	22.828.781	
29	Đường đal ấp Cồn Cò, xã Hưng Mỹ (giai đoạn 3, HM8)	3.000.000.000	2.700.000.000	2.700.000.000	4700/QĐ-UBND ngày 23/12/2022	159.790.234	
30	San lấp mặt bằng sân bóng đá xã Hưng Mỹ (giai đoạn 3, HM6)	2.200.000.000	2.000.000.000	2.000.000.000	Đang trình PD quyết toán tháng 6/2023	30.712.521	
31	Hệ thống thoát nước khu dân cư ấp Đại Thôn, xã Hưng Mỹ	1.200.000.000	1.200.000.000	1.050.000.000	Đang trình PD quyết toán tháng 6/2023	6.595.146	
32	Nâng cấp, mở rộng Đường GTNT nội đồng ấp Ngãi Hiệp, xã Hưng Mỹ (đường làng nghề đến nhà anh A)	1.000.000.000	1.000.000.000	900.000.000	Đang trình PD quyết toán tháng 6/2023	34.078.683	
VI	**Xã Phước Hảo**	**4.650.000.000**	**4.300.000.000**	**4.150.000.000**		**358.746.922**	
34	Đường GTNT ấp Vang Nhứt - Trà Cuôn, xã Phước Hảo (kênh giữa Trà Cuôn)	1.650.000.000	1.600.000.000	1.450.000.000	Đang trình PD quyết toán tháng 6/2023	157.363.399	
35	Đường GTNT ấp Hòa Hảo - Vang Nhứt , xã Phước Hảo (nối tiếp)	3.000.000.000	2.700.000.000	2.700.000.000	QĐ số 4715/QĐ-UBND, ngày 28/12/2022	201.383.523	
VII	**Xã Hòa Thuận**	**9.750.000.000**	**8.700.000.000**	**8.249.885.136**		**362.828.844**	
35	Đường GTNT ấp Vĩnh Trường xã Hòa Thuận (đường bào)	1.300.000.000	1.200.000.000	1.150.000.000	QĐ số 4765/QĐ-UBND, ngày 23/12/2022	114.440.286	
36	Đường GTNT ấp Vĩnh Lợi xã Hòa Thuận	1.300.000.000	1.100.000.000	1.099.885.136	QĐ số 4703/QĐ-UBND, ngày 23/12/2022	41.780.069	
37	Đường GTNT ấp Bích Trì xã Hòa Thuận (trang trại heo)	3.600.000.000	3.400.000.000	3.000.000.000	QĐ số 4706/QĐ-UBND, ngày 23/12/2024	155.837.302	
38	Nâng cấp hệ thống thoát nước, xây mới vĩa hè (đoạn từ trung tâm hành chính xã Hòa Thuận đến giáp Phường 5, thành phố Trà Vinh	3.550.000.000	3.000.000.000	3.000.000.000	Đang trình PD quyết toán tháng 6/2023	50.771.187	
	Xã Đa Lộc	**8.100.000.000**	**7.750.000.000**	**7.750.000.000**		**173.263.843**	
39	Cầu GTNT ấp Hương Phụ B xã Đa Lộc	2.350.000.000	2.350.000.000	2.350.000.000	QĐ số 1689/QĐ-UBND, ngày 30/5/2022	23.192.374	
40	Hệ thống thoát nước ấp Thanh Trì A xã Đa Lộc	3.400.000.000	3.300.000.000	3.300.000.000	Đang trình PD quyết toán tháng 6/2023	55.244.579	
41	Đường GTNT ấp Giồng Lức, xã Đa Lộc	1.500.000.000	1.350.000.000	1.350.000.000	QĐ số 1175/QĐ-UBND, ngày 20/5/2022	48.141.434	
42	Nâng cấp, mở rộng nhà văn hóa ấp Ba Tiêu xã Đa Lộc	350.000.000	300.000.000	300.000.000	QĐ số 9654/QĐ-UBND, ngày 31/12/2021	39.450.840	

43	Đường GTNT ấp Thanh Trì B, xã Đa Lộc (đường nhà ông Khen đến giáp kênh hai Đắc	500.000.000	450.000.000	450.000.000	QĐ số 7645/QĐ-UBND, ngày 24/9/2021	7.234.616	
	Xã Lương Hòa	**5.650.000.000**	**5.650.000.000**	**5.200.000.000**		**202.131.163**	
44	Đường GTNT Bót Chếch 5, xã Lương Hòa	750.000.000	750.000.000	700.000.000	Số 59/QĐ-UBND ngày 13/05/2022	14.837.185	
45	Hệ thống thoát nước khu vực Sâm Bua, xã Lương Hòa	1.900.000.000	1.900.000.000	1.800.000.000	Số 9095/QĐ-UBND ngày 25/11/2021	48.091.090	
46	Hệ thống thoát nước đường nhựa Ba Se A, xã Lương Hòa	3.000.000.000	3.000.000.000	2.700.000.000	Số 9098/QĐ-UBND ngày 25/11/2021	139.202.888	
	Xã Long Hòa	**3.300.000.000**	**3.000.000.000**	**3.000.000.000**		**13.602.156**	
47	Nâng cấp, mở rộng đường đal ấp Rạch Gốc, xã Long Hòa (Út Trận - 6 Tân)	3.300.000.000	3.000.000.000	3.000.000.000	Đang trình thẩm tra Quyết toán	13.602.156	
	Xã Hòa Minh	**4.000.000.000**	**3.400.000.000**	**3.324.633.667**		**429.766.270**	
48	Đường GTNT ấp Giồng Giá, xã Hòa Minh (Trường THPT Hòa Minh - Kinh dẫn)	2.100.000.000	1.800.000.000	1.724.633.667	Đang trình thẩm tra Quyết toán	184.604.827	
49	Nâng cấp, mở rộng cầu, đường GTNT ấp Thông Lưu, xã Hòa Minh (cầu tre)	1.900.000.000	1.600.000.000	1.600.000.000	Đang trình thẩm tra Quyết toán	245.161.443	
	Xã Hòa Lợi	**400.000.000**	**350.000.000**	**350.000.000**		**13.602.156**	
47	Đường GTNT ấp Qui Nông A, xã Hòa Lợi (cầu Đầu Bến đến trường mẫu giáo)	400.000.000	350.000.000	350.000.000	Số 808/QĐ-UBND ngày 06/3/2023 của UBND huyện	13.602.156	
	TỔNG CỘNG	**160.838.314.490**	**153.585.007.446**	**140.621.121.973**	-	**5.823.051.672**	